

Mặc dù Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông sẽ mất nhiều thời gian để hiện thực hóa, song các bên cũng cần phải suy nghĩ nghiêm túc về triển vọng của Bộ Quy tắc và việc Chấm dứt Bức ngòi trên biển dành cho các lực lượng hàng không và dùi mìn biển.



Kể từ năm 2002, đã có rất nhiều quan chức quân sự và chính phủ, các nhà hàn lâm và giới báo chí từ hội nghị khách sạn Shangri-La ở Singapore vào tháng 6 hàng năm để tham dự Hội nghị Thượng đỉnh An ninh châu Á, hay còn gọi là Hội nghị Shangri-La, sự kiện luôn được dư luận hết sức quan tâm. Hai năm trước, Hội nghị này tập trung vào các tranh chấp ở Biển Đông trong bối cảnh Tòa Trọng tài Quốc tế châu Âu ra phán quyết vào tháng 7 năm đó. Năm ngoái, các bình luận của Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ James Mattis về hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng của Trung Quốc trên các hòn đảo nhân tạo ở Biển Đông đã khiến Bộ Kinh phòng Mỹ gay gắt. Và đúng như dự đoán, Hội nghị Shangri-La năm nay đã không gây thất vọng với những trao đổi sôi nổi về cùng chủ đề này.

Diễn biến của

Diễn biến của những tranh cãi này rất quen thuộc với những người từng tham gia hoặc quan sát Hội nghị này trong những năm gần đây: Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ nhìn mạnh mẽ để quyết đoàn ngày càng gia tăng của Trung Quốc cũng như chi phí leo cày chèn ép và hăm dọa của họ ở Biển Đông, còn Trung Quốc thì luôn tránh những chủ trích về các hành động của mình tại khu vực này.

Trước thềm Hội nghị, Bộ Kinh được cho là đã triển khai hệ thống tên lửa ra quần đảo Trường Sa và cho các máy bay ném bom chiến lược hạ cánh xuống đảo Phú Lâm thuộc quần đảo Hoàng Sa tranh chấp. Đáp trả, Hội quân Mỹ triển khai chiến dịch tập do hàng hải khi đưa hai tàu ra ngoài khơi quần đảo Hoàng Sa, và Bộ Quốc phòng Mỹ không ngại Hội quân thuộc Quân Giải phóng Nhân dân Trung Hoa (PLA) tham gia cuộc Tập trận Vành đai Thái Bình Dương để kiến định ra vào tháng 7 tới. Về phần mình, trưởng phái đoàn Trung Quốc tham dự Hội nghị Shangri-La, Trung tướng Hà Lôi, đã bác bỏ lời cáo buộc Trung Quốc quân sự hóa Biển Đông của Mattis, biện minh rằng những hành động này đều hợp pháp và chỉ mang tính phòng vệ để thu quân, đồng thời gọi những lời phê bình của Mattis là vô cớ.

Lòng tin bị đe dọa

Cuộc tranh cãi năm nay giữa Trung Quốc và Mỹ không có gì mới khi hai bên đã không ngừng va chạm trong suốt nhiều năm qua, cáo buộc nhau có những hành động thù địch và quyết đoán mà không có cơ sở nào đó đã leo thang lên cấp độ quân sự hóa ở Biển Đông. Mặc dù không thể xác định được chính xác bên nào đang

thực sự quân sự hóa Biển Đông, song có lẽ cả hai bên đều phải chịu phần nào trách nhiệm vì đã làm gia tăng căng thẳng với những diễn biến ở đây.

Tuy nhiên, rõ ràng là kể từ đầu năm nay, Bắc Kinh đã tăng cường các động thái quân sự tại Biển Đông. Bên cạnh sự gia tăng các hoạt động quân sự với tiến độ đều đặn, bao gồm các cuộc tuần tra rầm rộ của lực lượng không quân, triển khai tên lửa đạn Trùng Sa và hệ thống các máy bay ném bom tại Hoàng Sa, còn có một cuộc thao diễn hải quân của tăng thủy với sự hiện diện của hàng chục tàu chiến tất nhất của Hải quân PLA ở ngoài khơi đảo Hải Nam ngay sau khi Diễn đàn Bắc Ngao kết thúc.

Với đà quyên lực lực chính trị lên cao sau Hội nghị XIX, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình dường như rất hứng hái thực hiện những cam kết của mình với việc xây dựng một quân đội hùng mạnh, bao gồm cả quyên của Trung Quốc và khẳng định vai trò của nước này trên bình diện quốc tế. Vì vậy, sẽ khó có thể có bất cứ sự hạn chế trong các hành động quân sự của Trung Quốc, điều có thể khiến sự tin tưởng của Bắc Kinh, Cộng đồng quốc tế Trung Quốc và Tập Cận Bình bị đe dọa, và còn khiến hệ thống địa chính trị của Trung Quốc và những nỗ lực ngoại giao mà Mỹ duy trì. Vì vậy, giới tinh hoa chính trị ở Bắc Kinh cũng đang đi đầu đó.

Tổng thể, Mỹ khó có thể rút lui lập trường mạnh mẽ chống các hành động của Trung Quốc ở Biển Đông, nơi mà sự tin tưởng của họ, đồng nghĩa với những cam kết lâu dài về an ninh khu vực để đối phó với ảnh hưởng kinh tế và sự quyên đoán quân sự của Trung Quốc, đang lâm nguy.

Trung Quốc sẽ không ngừng gia tăng các hành động

Ngay cả khi Mỹ tiếp tục duy trì hiện diện ở Biển Đông thông qua các chiến dịch tuần do hàng hải và thách thức các hành động của Trung Quốc, thì điều này cũng khó có thể khiến Bắc Kinh không ngừng đẩy mạnh các hành động này nhằm củng cố sự bao vây và khẳng định các tuyên bố chủ quyền với những hòn đảo ở đây.

Điều đáng chú ý là sự gia tăng hành động của Trung Quốc cũng là mong muốn của ASEAN nhằm duy trì hòa bình và ổn định khu vực. Các cuộc đàm phán của khối này với Bắc Kinh về Bộ Quy tắc ứng xử tại Biển Đông được cho là sẽ khởi động vào tháng 8 này, cùng thời điểm khai mạc cuộc diễn tập hải quân chung ASEAN-Trung Quốc đầu tiên diễn ra. Tuy nhiên, khối này là khối này khó có thể xoay chuyển tình thế với

Bức Kinh.

Trong môi trường hợp, ngoài số nhà lập nên của Mỹ, một số cường quốc có lợi ích trong và ngoài khu vực như Úc, Pháp, Ấn Độ, Nhật Bản và Anh, cũng đã từng cường sự hiện diện tại khu vực. Những động thái này đã cũng có bản chất quốc tế của Biển Đông, và tầm quan trọng của vùng biển này đối với các hoạt động di chuyển quốc tế, vận tải năng lượng lại mong muốn của Bắc Kinh là không có sự can thiệp từ bên ngoài vào đây. Ở một chừng mực nào đó, nhân tố này cũng có ý nghĩa như một rào cản ngăn chặn Trung Quốc và các nước có những hành động dẫn tới bất ổn và vượt quá biên giới đi đến xung đột. Vậy chúng ta có thể kỳ vọng gì với thế cục Trung-Mỹ ở Biển Đông hiện nay?

Một số suy giảm cũng như những thách thức hòa bình?

Kịch bản hợp lý đầu tiên mang tính truyền thống, theo đó dù báo hai cường quốc sẽ đẩy những phần ứng song phương rồi vào vòng xoáy tiêu cực dẫn tới một cuộc đối đầu. Việc cảnh này có thể được tạo ra bởi một sự áp dụng với lực không chủ ý, nếu cũng những gì các lực lượng thi hành chiến dịch đối lập nhau tại Biển Đông bị vượt ngoài tầm kiểm soát. Những sự cố như vậy rất đáng lo ngại bởi chúng có thể làm dấy lên những mối đe dọa quan ngại lớn hơn là sự nghi ngờ rằng liệu hai bên có cố gắng để tránh cũng những leo thang thêm và tìm cách xoa dịu xung đột hay không. Những lợi ích chiến lược chung và sự phụ thuộc lẫn nhau có thể tác động lên những lựa chọn này.

Tuy nhiên, còn có một kịch bản khác: Vòng xoáy hành động-phản ứng có thể dẫn đến một mức độ mà một trong hai hoặc cả hai cường quốc đều nhận thức rằng những sự cố thường trực trên không và trên biển có nguy cơ biến thành một cuộc xung đột toàn diện với sự tham gia của thêm nhiều thế lực nữa. Bắc Kinh và Washington có thể sẽ nhà lập nên của kịch bản này xảy ra bằng cách tìm kiếm một sự đồng thuận chiến lược với cách tiếp cận của Biển Đông thông qua một số hình thức ngăn ngừa, cùng đi đầu chung. Những sự cố hàng không và hàng hải trước đây từng khiến cả Trung Quốc và Mỹ phải xem xét lại và thúc đẩy các biện pháp xây dựng lòng tin chung.

Rõ ràng khu vực, những diễn biến tại vùng biển tranh chấp cho đến nay đã chứng tỏ cách tiếp cận xây dựng lòng tin toàn diện minh chứng hơn là thích đáng. Mặc dù Bắc

Quy tắc ứng xử ở Biên Phòng sẽ mất nhiều thời gian để hiện thực hóa, song cũng cần phải suy nghĩ nghiêm túc về triển vọng của Bộ Quy tắc và việc Chấm dứt Bốt ngòi trên biên dành cho các lực lượng hàng không và dùi mìn, theo đó có thể thông qua cơ chế này hoặc tạo ra một cơ chế dành riêng cho các cơ quan thực thi luật biên.

Tác giả Colin Koh là nhà nghiên cứu thuộc Chương trình An ninh Hàng hải thuộc Trường Nghiên cứu Quốc tế S Rajaratnam, Đại học Công nghệ Nanyang (Singapore). Bài viết đăng trên “ [Channel news asia](#) ”.

M Anh (gt)